3. Bảng 8 công thức thì Quá khứ đơn

		(D) Quá khứ đơn dùng động từ TO BE	(E) Quá khứ đơn dùng động từ thường
1	(+) Câu khẳng định	(1) 1.1. He _____from Vietnam. 1.2. They _____ from Vietnam.	(5) 5.1. He (come)_____ from Vietnam.
2	(-) Câu phủ định	(2) 2.1. He _____ from Vietnam. 2.2. They _____ from Vietnam.	(6) 6.1. He (come) _____ from Vietnam.
3	(?) Nghi vấn (YES/ NO)	(3) 3.1. _____ he from Vietnam? Yes, he _____./No, he _____. 3.2. _____they from Vietnam? Yes, they _____./No, they _____.	(7) 7.1. _____he (come) _____ from Vietnam? Yes, he _____. No, he _____.
4	(?) Câu hỏi WH	(4) 4.1. Where _____ he from? 4.2. Where _____ they from?	(8) 8.1. Where _____ he (come)_____ from?

LIVEWORKSHEETS